

Bản án số: 78/2024/HS-ST
Ngày: 13 - 12 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TX A - TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Tứ Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan và bà Trần Thị Kia.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân TX A, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TX A, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân TX A, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 75/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Đào Anh T, tên gọi khác: B; sinh ngày 12 tháng 3 năm 1988 tại A, tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: Tổ A, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Xuân H và bà Đỗ Thị K; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân: Ngày 10/9/2013 bị Tòa án nhân dân TX A, tỉnh Gia Lai xử phạt 03 (ba) năm tù về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 41/2013/HS-ST, bị cáo chấp hành án tại Trại giam G Công an đến 10/10/2015 chấp hành xong hình phạt tù, bị cáo đã chấp hành xong nghĩa vụ thi hành án về dân sự. Ngày 01/8/2016, bị Công an phường A, thị xã A xử phạt vi phạm hành chính 500.000đ, về hành vi “Đánh nhau”, bị cáo đã chấp hành xong. Ngày 29/10/2016 bị Tòa án nhân dân TX A, tỉnh Gia Lai xử phạt 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 34/2019/HS-ST, bị cáo chấp hành án tại Trại giam G Công an đến ngày 17/02/2021 chấp hành xong hình phạt tù, bị cáo đã chấp hành xong nghĩa vụ thi hành án về dân sự; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29 tháng 6 năm 2024 đến ngày 08 tháng 7 năm 2024 chuyển tạm giam cho đến nay; có mặt.

- *Người cáo quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Đào Xuân H, sinh năm 1962; địa chỉ: Tổ A, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Võ Thành T1, sinh năm 2002; địa chỉ: Tổ A, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai ; vắng mặt.

2. Võ Thị Mộng Á, sinh năm 1965; địa chỉ: Tổ A, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.

3. Lâm Văn P, sinh năm 1987; địa chỉ: Tổ A, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 19 giờ 50 phút ngày 28 tháng 6 năm 2024, tại quán K2 thuộc Tổ A, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai, Công an phường A phát hiện và bắt quả tang Đào Anh T đang cất giấu 01 gói nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng, T khai là ma túy đá, tàng trữ để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt.

Khi bắt quả tang Công an phường A đã thu giữ của Đào Anh T các vật chứng gồm:

- 01 gói nilon bên trong chứa chất màu trắng, dạng tinh thể (sau đó được niêm phong theo quy định);

- 01 điện thoại di động Iphone 6s, màu hồng, số Imei 353801089240497; số điện thoại 0378544044 (sau đó được niêm phong theo quy định);

- 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus màu hồng, số Imei 359401089349069; số điện thoại 0935919638 (sau đó được niêm phong theo quy định);

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 77X7-4296, nhãn hiệu Yamaha, màu bạc đen, số khung 07Y-0100311; số máy 5C64-010031.

Đồng thời thu giữ 01 đĩa CD lưu file ghi hình nội dung sự việc xảy ra trong quán K2 ngày 28/6/2024 tại Tổ A, phường A, thị xã A do Võ Thành T2 giao nộp, sau khi thu được niêm phong theo quy định.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đào Anh T tại Tổ A, phường A, thị xã A vào lúc 01 giờ 30 phút ngày 29 tháng 6 năm 2024 không phát hiện thu giữ tài liệu, đồ vật gì liên quan đến vụ án.

Kiểm tra nước tiểu của Đào Anh T lúc 23 giờ 30 phút ngày 28 tháng 6 năm 2024 xác định: Đào Anh T dương tính với chất ma túy tổng hợp Methamphetamine.

Tại Kết luận giám định số: 657/KL-KTHS ngày 08 tháng 7 năm 2024 của Phòng K3 Công an tỉnh G xác định: Chất màu trắng dạng tinh thể trong 01 (một) gói nilon được niêm phong, trong bì thư (mô tả tại mục mẫu cần giám định) là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,4404 gam.

Về nguồn gốc số ma túy nói trên, T khai vào khoảng đầu tháng 4 năm 2024 đã mua của người có tên là V (không xác định được nhân thân, lai lịch) ở thành phố P với giá 400.000đ mục đích để sử dụng. Sau đó, T đem gói ma túy về nhà tại Tổ A, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai cất giấu tại bờ rào trước nhà. Khoảng 20 giờ ngày 26 tháng 6 năm 2024, T lấy gói ma túy đem đến đoạn đường bê tông gần nhà lấy một ít ra sử dụng bằng cách bỏ lên giấy bạc của gói thuốc lá, dùng bật lửa hơi nóng sử dụng một mình. Số ma túy còn lại T tiếp tục cất giấu tại vị trí cũ. Khoảng 19 giờ 27 phút ngày 28 tháng 6 năm 2024, Lâm Văn P điện thoại rủ T đi hát karaoke tại quán M. T không nghe rõ nên nhầm tưởng P rủ đến quán K2. Do đó, T một mình điều khiển xe mô tô biển số 77X1-4296 cầm theo gói ma túy đã cất giấu ở bờ rào với mục đích sử dụng cho bản thân. Khi đến quán K2 thuộc Tổ A, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai, T dựng xe đi bộ vào quán thì bị Công an phường A, thị xã A phát hiện, T thả gói ma túy đang cầm trên tay trái xuống đường tại vị trí T đứng. Công an phường A, thị xã A tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A xác định chiếc xe mô tô biển số 77X7-4296, thuộc sở hữu của ông Đào Xuân H là cha đẻ của Đào Anh T. Ông H không biết việc T tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A đã trả lại chiếc xe này cho ông H.

Tại Bản cáo trạng số: 76/CT-VKS ngày 14 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân TX A đã truy tố bị cáo Đào Anh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân TX A giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đào Anh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đào Anh T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 0,4088 gam chất màu trắng dạng tinh thể (loại

Methamphetamine) trong 01 (một) gói nilon cùng vỏ bao gói. Tất cả được niêm phong trong bì Công an tỉnh G, có đặc điểm: mặt trước có dòng chữ "Số 657/PC09 ngày 08 tháng 7 năm 2024", tại mép dán mặt sau bì công văn có đóng các dấu tròn của Phòng K3, nội dung "CÔNG AN TỈNH GIA LAI * PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ" và các chữ ký, chữ viết của các ông: Phan Xuân H1, Bùi Sĩ T3 và ông Nguyễn Đức H2. Đề nghị trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6s, màu hồng, số IMEI 353801089240497, bên trong gắn sim số 09378544044, máy đã qua sử dụng và 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, màu hồng, số IMEI 359401089349096, bên trong gắn sim số 0935919638, máy đã qua sử dụng được niêm phong trong 01 (một) bì thư, tại mép dán mặt sau có chữ ký, ghi họ tên Nguyễn Bá S, Đào Anh T, Võ Thành T2, Nguyễn Phi H3, có dấu tròn ghi nội dung *CÔNG AN PHƯỜNG AN PHÚ CÔNG AN TX A.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Đào Anh T thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân TX A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, do đó đã có đủ cơ sở xác định: Vào lúc 19 giờ 50 phút ngày 28 tháng 6 năm 2024, tại quán K2 thuộc Tổ A, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai quán Tổ A, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai, Đào Anh T có hành vi tàng trữ 01 gói ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,4404 gam với mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang. Vì vậy đã đủ cơ sở tuyên bố bị cáo Đào Anh T phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đào Anh T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy,

cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã 02 lần bị Tòa án xét xử về hành vi “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy” và 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh nhau”.

[6] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, đặc điểm về nhân thân cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Đào Anh T không nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với: 0,4088 gam chất màu trắng dạng tinh thể (loại Methamphetamine) trong 01 (một) gói nilon cùng vỏ bao gói. Tất cả được niêm phong trong bì C Công an tỉnh G, có đặc điểm: mặt trước có dòng chữ "Số 657/PC09 ngày 08 tháng 7 năm 2024", tại mép dán mặt sau bì công văn có đóng các dấu tròn của Phòng K3, nội dung "CÔNG AN TỈNH GIA LAI * PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ" và các chữ ký, chữ viết của các ông: Phan Xuân H1, Bùi Sĩ T3 và ông Nguyễn Đức H2 là vật chứng không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6s, màu hồng, số IMEI 353801089240497, bên trong gắn sim số 09378544044, máy đã qua sử dụng và 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, màu hồng, số IMEI 359401089349096, bên trong gắn sim số 0935919638, máy đã qua sử dụng được niêm phong trong 01 (một) bì thư, tại mép dán mặt sau có chữ ký, ghi họ tên Nguyễn Bá S, Đào Anh T, Võ Thành T2, Nguyễn Phi H3, có dấu tròn ghi nội dung *CÔNG AN PHƯỜNG AN PHÚ CÔNG AN TX A, không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 260, khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đào Anh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đào Anh T 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 29 tháng 6 năm 2024.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,4088 gam chất màu trắng dạng tinh thể (loại Methamphetamine) trong 01 (một) gói nilon cùng vỏ bao gói. Tất cả được niêm phong trong bì C Công an tỉnh G, có đặc điểm: mặt trước có dòng chữ "Số 657/PC09 ngày 08 tháng 7 năm 2024", tại mép dán mặt sau bì công văn có đóng các dấu tròn của Phòng K3, nội dung "CÔNG AN TỈNH GIA LAI * PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ" và các chữ ký, chữ viết của các ông: Phan Xuân H1, Bùi Sĩ T3 và ông Nguyễn Đức H2;

- Trả lại cho bị cáo Đào Anh T: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6s, màu hồng, số IMEI 353801089240497, bên trong gắn sim số 09378544044, máy đã qua sử dụng và 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, màu hồng, số IMEI 359401089349096, bên trong gắn sim số 0935919638, máy đã qua sử dụng được niêm phong trong 01 (một) bì thư, tại mép dán mặt sau có chữ ký, ghi họ tên Nguyễn Bá S, Đào Anh T, Võ Thành T2, Nguyễn Phi H3, có dấu tròn ghi nội dung *CÔNG AN PHƯỜNG AN PHÚ CÔNG AN TX A*.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng cụ thể như biên bản giao nhận vật chứng ngày 24 tháng 10 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A với Chi cục Thi hành án dân sự TX A).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Đào Anh T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 13 tháng 12 năm 2024), bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND TX A;
- Công an TX A;
- Chi cục THADS TX A;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn, VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Bùi Tứ Hải

